

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 14-6-2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hồ Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Vạn**
2. Bà **Nguyễn Thị Nguyên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Ngọc Hải** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà **Phan Mỹ Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1340/2017//TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2018/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 180/2018/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần Thị N**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số 94/6 ấp X, Đường Y, xã V, huyện T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông **Phan Cảnh L**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: KP C1/24H, ấp P, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Trần Thị N (nguyên đơn) trình bày như sau:

Bà Trần Thị N và ông Phan Cảnh L đăng ký kết hôn năm 2009, đến ngày 10/11/2016, bà N và ông L ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 687/2016/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, theo đó con chung là Phan Phúc Thảo A, sinh năm 2007 do ông L trực tiếp nuôi dưỡng.

Nhưng từ khi ly hôn đến nay, ông L không trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Phan Phúc Thảo A, việc nuôi dưỡng chăm sóc con Phan Phúc Thảo A do bà N trực tiếp đảm nhiệm từ thời điểm ly hôn đến nay, hiện đang sinh sống ổn định cùng bà N tại Khố A Thị Trấn B, huyện C, tỉnh D.

Bà N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi ly hôn, giao quyền nuôi con Phan Phúc Thảo A lại cho bà N, bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Cảnh L (bị đơn) vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án với nội dung đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Trần Thị N (nguyên đơn) khởi kiện yêu cầu thay đổi quyền nuôi con với Ông Phan Cảnh L (bị đơn), đây là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Ông Phan Cảnh L (bị đơn) cư trú tại huyện Bình Chánh. Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Ông Phan Cảnh L (bị đơn) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử nhưng vắng mặt. Bà Trần Thị N (nguyên đơn) có đơn xin vắng tại tòa. Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Ông Phan Cảnh L (bị đơn) và Bà Trần Thị N (nguyên đơn).

[3] Theo Bà Trần Thị N xác định: Bà Trần Thị N và ông Phan Cảnh L đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 687/2016/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, theo đó con chung là Phan Phúc Thảo A, sinh năm 2007 do ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Nhưng từ khi ly hôn đến nay, ông L không trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Phan Phúc Thảo A, việc nuôi dưỡng chăm sóc con Phan Phúc Thảo A do bà N trực tiếp đảm nhiệm từ thời điểm ly hôn đến nay, hiện đang sinh sống ổn định cùng bà N tại Khố 1, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Nay bà N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi ly hôn, giao quyền nuôi con Phan Phúc Thảo A lại cho bà N, bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Tòa án đã tiến hành thủ tục hòa giải giữa Bà Trần Thị N và Ông Phan Cảnh L, nhưng ông L vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

[5] Theo xác minh của Công an Thị trấn Bồng Sơn trong Đơn xin xác nhận ngày 10/3/2018 có nội dung:

“Phan Phúc Thảo A, sinh ngày 16/8/2007 hiện đang tạm trú tại hộ Trần Thị N, Khố A Thị Trấn B, huyện C, tỉnh D.”

[6] Căn cứ vào Khoản 1, khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, quy định:

“1. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều này, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.”

[7] Theo biên bản lấy lời khai ngày 08/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, trẻ Phan Phúc Thảo A trình bày: “Cháu là con của mẹ Trần Thị N và ba Phan Cảnh L, hiện nay cháu đang chung sống với mẹ ở tỉnh K. Cháu có nguyện vọng được sống chung với mẹ, được mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến trưởng thành. Vì mẹ là người gần gũi và quan tâm chăm sóc cho cháu nhiều hơn. Cháu không sống chung với ba Phan Cảnh L từ năm 2015.”

[8] Từ những cơ sở trên, xét quyền lợi về mọi mặt của trẻ Phan Phúc Thảo A, trẻ An hiện nay đang sống với bà Nhi, do bà N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, và trẻ An có nguyện vọng được sống chung với mẹ, được mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến trưởng thành, ông L không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ An, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Bà Trần Thị N về việc yêu cầu trực tiếp nuôi con chung Phan Phúc Thảo A, sinh năm 2007 đến trưởng thành, ghi nhận việc bà N không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Cảnh L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 82, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết,

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Thị N khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với Ông Phan Cảnh L.

Giao con Phan Phúc Thảo A, sinh năm 2007 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, ghi nhận việc bà N không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phan Cảnh L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Trần Thị N số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà Bà Trần Thị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0030747 ngày 10/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

3. Về quyền kháng cáo:

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đối với trường hợp đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi Tòa án tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H. Bình Chánh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Thanh Loan